



TIỂU SỬ TÓM TẮT  
CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XVI

1. Họ và tên thường dùng: **LY KIỀU VÂN**  
2. Họ và tên khai sinh: **LY KIỀU VÂN**  
3. Ngày, tháng, năm sinh: 20/01/1976; 4. Giới tính: Nữ;  
5. Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác;  
6. Nơi đăng ký khai sinh: Thị trấn Chi Nê, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình (nay là xã Lạc Thủy, tỉnh Phú Thọ);  
7. Quê quán: Xã Hướng Hiệp, tỉnh Quảng Trị;  
8. Nơi đăng ký thường trú: Khóm 2, xã Hướng Hiệp, tỉnh Quảng Trị;  
Nơi ở hiện nay: Khóm 2, xã Hướng Hiệp, tỉnh Quảng Trị;  
9. Số Căn cước: 017xxxxxx666; Ngày cấp: 23/01/2021; Cơ quan cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH;  
10. Dân tộc: Bru - Vân Kiều; 11. Tôn giáo: Không;  
12. Trình độ:  
- Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông;  
- Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học, chuyên ngành Luật;  
- Học vị: Thạc sĩ, chuyên ngành Luật; Học hàm: Không;  
- Lý luận chính trị: Cao cấp;  
- Ngoại ngữ: Tiếng Anh trình độ B1; Chứng chỉ tiếng Bru-Vân Kiều;  
13. Nghề nghiệp hiện nay: Công chức;  
14. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Trưởng Ban Nội chính Tỉnh ủy Quảng Trị;  
15. Nơi công tác: Ban Nội chính Tỉnh ủy Quảng Trị;  
16. Ngày vào Đảng: 18/9/2001; Ngày chính thức: 18/9/2002; Số thẻ đảng viên: 017xxxxxx666;  
- Chức vụ trong Đảng: Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Trị;  
- Ngày ra khỏi Đảng: Không; Lý do ra khỏi Đảng: Không;  
17. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể khác: Không;  
18. Tình trạng sức khỏe: Tốt;  
19. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Huân chương lao động Hạng Ba; 02 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; Chiến sỹ thi đua toàn quốc; Bằng khen của Trưởng Ban Nội chính Trung ương; Bằng khen của Viện Trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao; Bằng khen của Bộ Nội vụ; Bằng khen của Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc; Bằng khen của Tư lệnh Quân khu 4; 09 Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Trị; 08 Bằng khen của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Trị.  
20. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không bị kỷ luật, không có án tích;  
21. Là đại biểu Quốc hội: Đại biểu Quốc hội khóa XII, XIII;  
22. Là đại biểu Hội đồng nhân dân: Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị nhiệm kỳ 2016 - 2021, 2021 - 2026;

23. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, Đảng, đoàn thể)
Từ tháng 11/1997 đến tháng 6/2001	Chuyên viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông;
Từ tháng 7/2001 đến tháng 02/2005	Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông (Phó Bí thư Chi bộ Viện kiểm sát nhân dân huyện);
Từ tháng 3/2005 đến tháng 9/2005	Phó Chánh Văn phòng Huyện ủy Đakrông;
Từ tháng 10/2005 đến tháng 6/2009	Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy Đakrông;
Từ tháng 7/2009 đến tháng 8/2010	Phó Bí thư Huyện ủy kiêm Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy Đakrông;
Từ tháng 9/2010 đến tháng 4/2013	Tỉnh ủy viên, Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy Đakrông;
Từ tháng 5/2013 đến tháng 5/2016	Tỉnh ủy viên, Bí thư Huyện ủy Đakrông;
Từ tháng 6/2016 đến tháng 12/2018	Tỉnh ủy viên, Bí thư huyện ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện Đakrông;
Từ tháng 01/2019 đến tháng 12/2019	Tỉnh ủy viên, Trưởng Ban Nội chính Tỉnh ủy Quảng Trị;
Từ tháng 01/2020 đến tháng 5/2021	Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Trưởng Ban Nội chính Tỉnh ủy Quảng Trị;
Từ tháng 5/2021 đến tháng 6/2025	Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Trưởng Ban Nội chính Tỉnh ủy, Trưởng Ban Dân tộc Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị nhiệm kỳ 2021 - 2026;
Từ tháng 7/2025 đến nay	Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Trưởng Ban Nội chính Tỉnh ủy Quảng Trị.

Ký tên  
(Đã ký)  
Ly Kiều Vân